

Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật



2 USB charger + socket-outlet, AvatarOn, complete product, 16A, glossy, polar white

E8342616USB_WE_G19

Main

| | |
|---------------------------|-----------------------------|
| Product or component type | USB charger + socket-outlet |
| Fixing mode | By screws |

Complementary

| | |
|---------------------------------------|--|
| Outlet standard | China |
| Outlet standard description | With earthing contact |
| Integrated connection type | 2 socket-outlet 250 V AC 16 A 50/60 Hz 1 USB type A 5 V DC 2.1 A |
| Device mounting | Flush Surface |
| Device presentation | Complete product |
| Mounting support | Mounting box |
| Outlet poles configuration | 2P with shutter |
| Colour tint | White |
| Surface finish | Glossy |
| Surface treatment | Untreated |
| Ambient air temperature for storage | -20...60 °C |
| Protection type | Current protection |
| Dielectric strength | 2000 V |
| Ambient air temperature for operation | -5...35 °C |
| Service life in cycles | 5000 cycles |
| Connections - terminals | Screw terminal |
| Number of terminals | 3 |
| Screwdriver shape | Phillips combined |
| Number of cables | 2 |
| Clamping connection capacity | 1.5...4 mm ² for rigid cable(s) 1.5...4 mm ² for stranded cable(s) 1.5...4 mm ² for flexible cable(s) |
| Material | PC (polycarbonate): grid plate PC (polycarbonate): surround |
| Wire stripping length | 12 mm |

Miễn trừ trách nhiệm: Tài liệu này không nhằm thay thế và không được sử dụng để xác định tính phù hợp hoặc độ tin cậy của các sản phẩm này cho các ứng dụng người dùng cụ thể.

| | |
|-----------|----------------------------|
| Height | 86 mm |
| Width | 86 mm |
| Depth | 38.2 mm |
| Standards | UL 498 UL 94 UL 1310 |

Environment

| | |
|-------------------------|------|
| IP degree of protection | IP20 |
|-------------------------|------|

Packing Units

| | |
|------------------------------|---------|
| Unit Type of Package 1 | PCE |
| Number of Units in Package 1 | 1 |
| Package 1 Height | 3.89 cm |
| Package 1 Width | 8.6 cm |
| Package 1 Length | 8.6 cm |
| Package 1 Weight | 135 g |
| Unit Type of Package 2 | BB1 |
| Number of Units in Package 2 | 48 |
| Package 2 Height | 21 cm |
| Package 2 Width | 30 cm |
| Package 2 Length | 39.5 cm |
| Package 2 Weight | 6.48 kg |

Offer Sustainability

| | |
|----------------------------|---|
| Sustainable offer status | Green Premium product |
| REACH Regulation | REACH Declaration |
| REACH free of SVHC | Yes |
| EU RoHS Directive | Compliant EU RoHS Declaration |
| Toxic heavy metal free | Yes |
| Mercury free | Yes |
| RoHS exemption information | Yes |
| China RoHS Regulation | China RoHS declaration Pro-active China RoHS declaration (out of China RoHS legal scope) |
| Environmental Disclosure | Product Environmental Profile |

Thay thế được đề xuất